

1/1/82

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HOÁ (A)

CÁC RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 1 Trừ những gì nêu trong các Điều 4, 5, 6 và 7 dưới đây, bảo hiểm này *Điều khoản*
bảo hiểm cho mọi rủi ro của tổn thất, chi phí xảy ra cho đối tượng được *rủi ro*
bảo hiểm.
- 2 Bảo hiểm này bồi thường cho tổn thất chung và chi phí cứu hộ, được *Điều khoản*
quy định hay định đoạt theo hợp đồng chuyên chở và/hoặc luật và tập *tổn thất*
quán hiện hành, phát sinh nhằm tránh hoặc liên quan đến việc phòng *chung*
tránh tổn thất bởi bất kỳ nguyên nhân nào trừ những nguyên nhân bị
loại trừ ở các Điều 4, 5, 6 và 7 hay bất kỳ nơi nào khác trong bảo hiểm
này.
- 3 Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho Người được bảo hiểm *Điều khoản*
phần trách nhiệm theo điều khoản “Hai tàu đâm va cùng có lỗi” của hợp *“Hai tàu*
đồng chuyên chở như là một tổn thất được bồi thường. Trong trường *đâm va cùng*
hợp có bất kỳ khiếu nại từ phía chủ tàu theo Điều khoản “Hai tàu đâm *có lỗi”*
va cùng có lỗi” này thì Người được bảo hiểm sẽ thông báo cho Người
bảo hiểm, và Người bảo hiểm, với chi phí của mình, có quyền bảo vệ
Người được bảo hiểm trước khiếu nại trên.

CÁC LOẠI TRỪ

- 4 Bảo hiểm này không bồi thường cho *Điều khoản*
các loại trừ
chung
 - 4.1 tổn thất, thiệt hại hay chi phí được quy do lỗi cố ý của Người được
bảo hiểm.
 - 4.2 rò rỉ thông thường, hao hụt thông thường về trọng lượng, thể tích,
hay rách vỡ thông thường của đối tượng được bảo hiểm.
 - 4.3 tổn thất, thiệt hại hay chi phí do việc đóng gói, chuẩn bị cho đối
tượng được bảo hiểm không thích hợp hoặc không đầy đủ (với
mục đích của Điều 4.3 này, “đóng gói” được hiểu là bao gồm cả
việc xếp vào thùng chứa hay xe hàng nhưng việc chất xếp này phải
được tiến hành bởi Người được bảo hiểm, người làm công hoặc
trước khi bảo hiểm này có hiệu lực).
 - 4.4 tổn thất, thiệt hại hay chi phí do ản tỳ, nội tỳ hoặc tính chất tự
nhiên của đối tượng được bảo hiểm.
 - 4.5 tổn thất, thiệt hại hay chi phí bởi chậm trễ, thậm chí sự chậm trễ
này là do một rủi ro được bảo hiểm (trừ những chi phí theo Điều 2
ở trên).
 - 4.6 tổn thất, thiệt hại hay chi phí phát sinh từ tình trạng không có khả
năng thanh toán, không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính

của chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu.

- 4.7 tổn thất, thiệt hại hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ vũ khí chiến tranh nào có sử dụng sự phân rã và/hoặc tổng hợp hạt nhân, nguyên tử hoặc những thứ khác như vũ khí hay vật chất có phóng xạ hoặc phản ứng vật lý.
- 5 5.1 Bảo hiểm này không bồi thường cho tổn thất, thiệt hại hay chi phí phát sinh
- tàu, thuyền không đủ khả năng đi biển,
- tàu, thuyền, phương tiện vận chuyển công – ten – nơ, kiện chứa hàng không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng được bảo hiểm
- nếu Người được bảo hiểm hoặc Người làm công che giấu sự không đủ khả năng đi biển hay sự không phù hợp đó tại thời điểm đối tượng được bảo hiểm được xếp lên.
- 5.2 Người bảo hiểm không chấp nhận bất kỳ sự vi phạm của việc ngụ ý bảo đảm khả năng đi biển của tàu và sự phù hợp của tàu để chuyên chở đối tượng được bảo hiểm tới đích đến trừ khi Người được bảo hiểm hoặc Người làm công che giấu sự không đủ khả năng đi biển hay sự không phù hợp này.
- 6 Bảo hiểm này không bồi thường cho tổn thất, thiệt hại hay chi phí do
- 6.1 chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn, khởi nghĩa, hoặc bạo động dân sự xảy ra bởi, hay bất kỳ hành động thù địch bởi hoặc chống lại một thể lực tham chiến
- 6.2 bắt giữ, cầm giữ, tịch thu, câu lưu (trừ cướp biển), và các hậu quả của các hành động trên hay bất kỳ mưu toan nào với các mục đích trên
- 6.3 mìn, thủy lôi, bom vô chủ hoặc các vũ khí chiến tranh vô chủ khác.
- 7 Bảo hiểm này không bồi thường cho tổn thất, chi phí
- 7.1 gây ra bởi những Người đình công, bế xưởng, hoặc những Người tham gia các vụ gây rối lao động, bạo loạn dân sự
- 7.2 là kết quả của các vụ đình công, bế xưởng, gây rối lao động, bạo loạn dân sự
- 7.3 bởi bất kỳ kẻ khủng bố nào hay bất kỳ Người, tổ chức nào hành động do động cơ chính trị.
- Điều khoản loại trừ sự không phù hợp và khả năng đi biển*
- Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh*
- Điều khoản loại trừ rủi ro đình công*

PHẠM VI BẢO HIỂM

- 8 8.1 Bảo hiểm này có hiệu lực từ khi đối tượng bảo hiểm rời kho hay nơi lưu chứa tại địa điểm được ghi trong đơn bảo hiểm này để bắt đầu việc vận chuyển, tiếp tục quá trình vận chuyển bình thường và kết thúc *Điều khoản vận chuyển*
- 8.1.1 khi giao tới kho của Người nhận hay tới kho, nơi lưu chứa cuối cùng tại địa điểm được ghi trong đơn bảo hiểm này,
- 8.1.2 khi giao tới kho, nơi lưu chứa trước khi tới hoặc tới địa điểm được ghi trong đơn bảo hiểm này mà Người được bảo hiểm lựa chọn
- 8.1.2.1 để lưu chứa không theo quá trình vận chuyển bình thường hoặc
- 8.1.2.2 để phân phối hoặc
- 8.1.3 vào lúc hết hạn 60 ngày sau khi kết thúc việc dỡ đối tượng được bảo hiểm khỏi mạn tàu biển tại cảng dỡ cuối cùng, tùy theo trường hợp nào ở trên đến trước.
- 8.2 Nếu sau khi dỡ hàng khỏi mạn tàu biển tại cảng dỡ cuối cùng, nhưng trước khi kết thúc đơn bảo hiểm này, đối tượng được bảo hiểm được chuyển đến một địa điểm khác với nơi đến ghi trong đơn này, thì bảo hiểm này sẽ vẫn kết thúc như đã nói ở trên và không mở rộng cho việc vận chuyển đến địa điểm khác.
- 8.3 Bảo hiểm này sẽ vẫn giữ nguyên hiệu lực (tuân theo các quy định chấm dứt hiệu lực như ở trên và như ở Điều 9 dưới đây) trong thời gian bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm, trong thời gian chệch hướng, bốc dỡ hay chuyển tải bắt buộc và trong thời gian thay đổi hành trình bởi việc sử dụng quyền tự định đoạt của Người sở hữu tàu, Người thuê tàu theo hợp đồng chuyên chở.
- 9 Nếu vì tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm (1)hợp đồng chuyên chở chấm dứt tại một cảng hay một địa điểm khác với địa điểm được ghi trong đơn bảo hiểm này hoặc (2)việc vận chuyển chấm dứt trước khi đối tượng được bảo hiểm được giao như ở Điều 8 trên đây, thì bảo hiểm này cũng sẽ hết hiệu lực *Điều khoản rủi ro chấm dứt hợp đồng chuyên chở* trừ khi một thông báo được gửi ngay cho Người bảo hiểm và yêu cầu tiếp tục bảo hiểm được đưa ra trong lúc đơn bảo hiểm này vẫn còn hiệu lực đồng thời chấp nhận đóng thêm phí bảo hiểm nếu có yêu cầu
- 9.1 vào lúc đối tượng được bảo hiểm được bán hay giao tại cảng hay nơi đó, hoặc, trừ khi có thỏa thuận riêng, vào lúc hết hạn 60 ngày sau khi đối tượng được bảo hiểm tới địa điểm ghi trong đơn này, tùy theo trường hợp nào đến trước, hoặc
- 9.2 vào lúc kết thúc bảo hiểm này theo các quy định của Điều 8 trên

đây nếu đối tượng được bảo hiểm được giao trong vòng 60 ngày kể trên (hoặc theo một thoả thuận mở rộng nào khác) tới địa điểm ghi trong đơn này hay bất kỳ nơi nào khác.

- 10 Nếu sau khi bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực, Người được bảo hiểm thay đổi điểm đến của đối tượng được bảo hiểm, thì *bảo hiểm này vẫn có hiệu lực khi thông báo được gửi ngay tới Người bảo hiểm và phí bảo hiểm cũng như các điều kiện phải được thoả thuận thêm.* *Điều khoản thay đổi hành trình*

KHIẾU NẠI

- 11 11.1 Để được bồi thường theo bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải có quyền lợi đối với đối tượng được bảo hiểm tại thời điểm có tổn thất. *Điều khoản quyền lợi được bảo hiểm*

11.2 Tuân thủ theo Điều 11.1 trên đây, trừ khi Người được bảo hiểm biết về tổn thất mà Người bảo hiểm không hay biết thì Người được bảo hiểm có quyền được bồi thường cho tổn thất được bảo hiểm xảy ra trong thời gian bảo hiểm của đơn này bất kể tổn thất đó xảy ra trước khi đơn này cấp ra.

- 12 Nếu do hậu quả của rủi ro được bảo hiểm mà việc vận chuyển kết thúc tại một cảng hay địa điểm khác với được ghi trong đơn này thì Người bảo hiểm sẽ bồi hoàn cho Người được bảo hiểm các chi phí hợp lý và cần thiết phát sinh để dỡ, lưu kho và chuyển đối tượng bảo hiểm tới nơi đến ghi trong đơn này. *Điều khoản rủi ro chi phí giao nhận*

Điều 12 này, không áp dụng với tổn thất chung và chi phí cứu hộ, sẽ tuân theo các loại trừ ghi ở các Điều 4, 5, 6 và 7 ở trên, và không bao gồm các chi phí phát sinh từ lỗi bất cẩn, khó khăn tài chính hay không có khả năng thanh toán của Người được bảo hiểm, Người làm công.

- 13 Khiếu nại đòi bồi thường cho tổn thất toàn bộ ước tính sẽ không được bồi thường trừ khi đối tượng được bảo hiểm bị từ bỏ hợp lý (1) do tổn thất toàn bộ thực tế là không tránh khỏi hoặc (2) bởi chi phí khôi phục đối tượng được bảo hiểm và đưa về đích đến vượt quá giá trị của nó tại điểm đến. *Điều khoản Tổn thất toàn bộ ước tính*

- 14 14.1 Nếu Người được bảo hiểm ký kết đơn bảo hiểm cho phần giá trị tăng thêm của lô hàng, thì giá trị thoả thuận của lô hàng được coi là tăng lên bằng tổng số tiền bảo hiểm của đơn này và của tất cả các đơn bảo hiểm cho phần giá trị tăng thêm bồi thường cho cùng tổn thất, và trách nhiệm theo đơn này sẽ là tỷ lệ của số tiền bảo hiểm theo đơn này với tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các đơn bảo hiểm. *Điều khoản bảo hiểm cho phần giá trị tăng thêm*

Trong trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm sẽ cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về các số tiền bảo hiểm của tất cả các đơn bảo hiểm khác.

- 14.2 Nếu đây là đơn bảo hiểm cho phần giá trị tăng thêm, điều khoản sau đây sẽ được áp dụng:

Giá trị thỏa thuận của lô hàng được coi là bằng tổng số tiền bảo hiểm theo đơn bảo hiểm đúng giá trị và theo tất cả các đơn bảo hiểm cho phần giá trị tăng thêm bồi thường cho cùng tổn thất và cùng do Người được bảo hiểm ký kết, và trách nhiệm theo đơn này sẽ là tỷ lệ của số tiền bảo hiểm theo đơn này với tổng số tiền bảo hiểm của các đơn bảo hiểm.

Trong trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm sẽ cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về các số tiền bảo hiểm của tất cả các đơn bảo hiểm khác.

QUYỀN LỢI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 15** Bảo hiểm này không phục vụ quyền lợi của Người chuyên chở hay Người nhận hàng hoá ký gửi nào khác.

*Điều khoản
không phục
vụ quyền lợi*

GIẢM THIỂU TỔN THẤT

- 16** Đối với tổn thất được bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người làm công, đại lý có trách nhiệm

*Điều khoản
nghĩa vụ
của Người
được bảo
hiểm*

- 16.1 tiến hành các biện pháp hợp lý với mục đích ngăn ngừa và giảm thiểu tổn thất,
và

- 16.2 đảm bảo rằng các quyền khiếu nại Người chuyên chở, Người nhận hàng ký gửi hay các bên thứ ba khác được bảo lưu và thực hiện thỏa đáng

và, bên cạnh các tổn thất được bồi thường, Người bảo hiểm sẽ bồi hoàn cho Người được bảo hiểm các chi phí hợp lý phát sinh để thực hiện các nghĩa vụ này.

- 17** Các biện pháp tiến hành bởi Người được bảo hiểm hoặc của Người bảo hiểm với mục đích bảo toàn, bảo vệ hay phục hồi đối tượng được bảo hiểm sẽ không được coi là sự từ chối, chấp nhận việc từ bỏ hàng hay làm tổn hại các quyền của đôi bên.

*Điều khoản
khước từ*

TRÁNH CHẠM TRỄ

- 18** Điều kiện của đơn bảo hiểm này là Người được bảo hiểm phải khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống trong khả năng kiểm soát của họ.

*Điều khoản
khẩn trương
hợp lý*

LUẬT VÀ TẬP QUÁN

- 19** Bảo hiểm này chi phối bởi Bộ luật hàng hải Việt Nam và/hoặc luật và tập quán Anh và được quy định cụ thể tại Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm.

*Điều khoản
áp dụng luật
và tập quán*

Chú ý: - Khi biết đến một sự cố thuộc phạm vi bảo hiểm này, Người được bảo hiểm cần phải thông báo kịp thời cho Người bảo hiểm và quyền lợi được bồi thường phụ thuộc vào việc tuân theo nghĩa vụ này.

CL.252

TÓM TẮT QUY TẮC, ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN, CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HÀNG HÓA TRONG QUÁ TRÌNH VẬN CHUYỂN

Phạm vi, điều kiện bảo hiểm của bộ điều khoản ICC (áp dụng cho hàng hóa thông thường vận chuyển đường biển) được tóm tắt như dưới đây:

1. Rủi ro được bảo hiểm

Rủi ro	ICC (A)	ICC (B)	ICC (C)
Cháy hoặc nổ.	✓	✓	✓
Tàu, phương tiện vận chuyển mắc cạn, chìm đắm, lật úp	✓	✓	✓
Phương tiện chuyên chở đường bộ bị lật đổ hay trật bánh	✓	✓	✓
Đâm va của tàu, thuyền, phương tiện chuyên chở với bất kỳ vật thể bên ngoài nào không phải nước	✓	✓	✓
Dỡ hàng tại cảng lánh nạn	✓	✓	✓
Hy sinh tổn thất chung	✓	✓	✓
Tổn thất chung và chi phí cứu hộ	✓	✓	✓
Ném hàng xuống biển	✓	✓	✓
Hàng bị nước cuốn trôi khỏi tàu	✓	✓	
Động đất, núi lửa phun, sét đánh	✓	✓	
Nước biển, sông, hồ xâm nhập vào tàu, thuyền, phương tiện vận chuyển công-ten-nơ, thùng chứa, xe hàng hoặc nơi chứa hàng	✓	✓	
Tổn thất toàn bộ của bất cứ kiện hàng nào rơi khỏi mạn tàu, rơi mất trong khi xếp dỡ hàng khỏi tàu, thuyền.	✓	✓	
Phương tiện chở hàng bị mất tích	✓		
Cướp biển, trộm cắp và không giao hàng	✓		
Các rủi ro khác	✓		
✓: Được bảo hiểm			

2. Loại trừ bảo hiểm

- ✘ Lỗi cố ý của Người được bảo hiểm;
- ✘ Thiệt hại do chậm trễ dù chậm trễ là do một rủi ro được bảo hiểm gây ra;
- ✘ Ẩn tỳ/nội tỳ hay khiếm khuyết vốn có của hàng hóa;
- ✘ Bao bì đóng gói không phù hợp;
- ✘ Rò rỉ hao hụt thông thường;
- ✘ Tổn thất phát sinh do Người chuyên chở có tài chính kém;
- ✘ Phương tiện/công cụ vận tải không thích hợp;

Lưu ý: Đây chỉ là bản tóm tắt ngắn gọn một số nội dung chính của Quy tắc bảo hiểm và không được sử dụng khi xem xét giải quyết bồi thường.